TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **20**/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 03 – 9 – 2025
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Tính**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Ngô Như Ý**

2. Ông **Nguyễn Hoài Tân**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Tào Diệu Như**, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Lào** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau (cơ sở 2) xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 138/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2025 về việc "ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Lục Minh P**, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp X, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Địa chỉ hiện nay: Ấp X, xã H, tỉnh Cà Mau. (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

- *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị Thu Y**, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp X, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Địa chỉ hiện nay: Ấp X, xã H, tỉnh Cà Mau. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Lục Minh P trình bày: Về hôn nhân: Năm 2010, anh Lục Minh P và chị Nguyễn Thị Thu Y tự nguyện xây dựng hôn nhân, được gia đình hai bên tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (nay là Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Cà Mau) được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 34 ngày 11/3/2010. Trong thời gian chung sống, vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng ý kiến, tính tình không hòa hợp dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc và đã sống ly thân từ đầu

năm 2024 đến nay nhưng không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay anh Lục Minh P yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Nguyễn Thị Thu Y. Về con chung: Anh Lục Minh P và chị Nguyễn Thị Thu Y chung sống có 02 người con chung, gồm: Lục Khánh B, sinh ngày 14/9/2010 và Lục Trúc B1, sinh ngày 14/8/2013, hiện đang sống chung với anh Lục Minh P. Khi ly hôn, anh Lục Minh P đồng ý giao 02 người con chung nêu trên cho chị Nguyễn Thị Thu Y tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành; anh Lục Minh P không phải cấp dưỡng cho 02 người con. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản lấy lời khai đương sự ngày 07/8/2025, bị đơn chị Nguyễn Thị Thu Y trình bày: Chị Nguyễn Thị Thu Y thống nhất với lời trình bày của anh Lục Minh P về thời gian kết hôn, con chung, tài sản chung, nợ chung. Tuy nhiên, chị Y không đồng ý ly hôn với anh P vì chị Y vẫn còn tình cảm vợ chồng với anh P, nhưng vì anh P đã bỏ gia đình đi từ tháng 11 năm 2024 đến nay nên chị Y và anh P sống ly thân từ đó đến nay mà không thể hàn gắn được tình cảm vợ chồng. Trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh P, cho anh P ly hôn với chị Y thì chị Y yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục 02 người con chung, gồm Lục Khánh B, sinh ngày 14/9/2010 và Lục Trúc B1, sinh ngày 14/8/2013 đến khi trưởng thành và không yêu cầu anh P cấp dưỡng cho con. Về tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau trình bày quan điểm: Từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Viện kiểm sát chưa phát hiện vi phạm của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa. Nguyên đơn anh Lục Minh P đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chị Nguyễn Thị Thu Y chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lục Minh P. Xử cho anh Lục Minh P ly hôn với chị Nguyễn Thị Thu Y. Về con chung: Giao các cháu Lục Khánh B, sinh ngày 14/9/2010 và Lục Trúc B1, sinh ngày 14/8/2013 cho chị Nguyễn Thị Thu Y tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành. Về cấp dưỡng: Anh Lục Minh P không phải cấp dưỡng cho con do chị Nguyễn Thị Thu Y không có yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Về án phí: Anh Lục Minh P phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Anh Lục Minh P nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn với chị Nguyễn Thị Thu Y. Tại thời điểm anh Lục Minh P nộp đơn khởi kiện, chị Nguyễn Thị Thu Y có địa chỉ cư trú tại ấp X, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (nay là ấp X, xã H, tỉnh Cà Mau) nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau theo quy định tại

khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Ngày 24/6/2025, anh Lục Minh P có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Chị Nguyễn Thị Thu Y đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai mà vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Lục Minh P và chị Nguyễn Thị Thu Y.

[3] Về hôn nhân: Anh Lục Minh P và chị Nguyễn Thị Thu Y là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (nay là Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Cà Mau) được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 34 ngày 11/3/2010 nên hôn nhân của anh Lục Minh P và chị Nguyễn Thị Thu Y là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[4] Anh Lục Minh P xác định trong thời gian chung sống với chị Nguyễn Thị Thu Y vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng ý kiến dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài nên anh Lục Minh P và chị Nguyễn Thị Thu Y đã sống ly thân với nhau từ năm 2024 đến nay mà không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay anh Lục Minh P yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Nguyễn Thị Thu Y. Tuy chị Nguyễn Thị Thu Y không đồng ý ly hôn với anh Lục Minh P vì vẫn còn tình cảm vợ chồng với anh Lục Minh P. Xét thấy, chị Nguyễn Thị Thu Y thừa nhận đã không còn chung sống với anh Lục Minh P (đã sống ly thân) từ tháng 11 năm 2024 đến nay, gia đình anh Lục Minh P và chị Nguyễn Thị Thu Y đã hàn gắn tình cảm vợ chồng cho anh Lục Minh P và chị Nguyễn Thị Thu Y nhiều lần mà anh Lục Minh P không đồng ý, anh Lục Minh P xác định không còn tình cảm vợ chồng với chị Nguyễn Thị Thu Y và đã nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Nguyễn Thị Thu Y.

Theo Biên bản xác minh ngày 07/8/2025, ông Phạm Văn T là Trưởng ấp X, xã H, tỉnh Cà Mau thể hiện: Anh Lục Minh P và chị Nguyễn Thị Thu Y là vợ chồng được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục tại địa phương và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nhưng hiện tại anh Lục Minh P và chị Nguyễn Thị Thu Y không còn chung sống với nhau, nguyên nhân gì thì ông Phạm Văn T không nắm rõ do không có trình báo với chính quyền địa phương, nhưng anh Lục Minh P đã bỏ nhà đi từ giữa năm 2024 đến nay và đã sống ly thân với chị Nguyễn Thị Thu Y từ đó đến nay.

Từ đó cho thấy, tình trạng hôn nhân giữa anh Lục Minh P và chị Nguyễn Thị Thu Y đã có mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lục Minh P. Xử cho anh Lục Minh P ly hôn với chị Nguyễn Thị Thu Y.

[5] Về con chung: Anh Lục Minh P đồng ý giao các cháu Lục Khánh B, sinh ngày 14/9/2010 và Lục Trúc B1, sinh ngày 14/8/2013 cho chị Nguyễn Thị Thu Y nuôi dưỡng, giáo dục khi ly hôn. Xét thấy, hiện các cháu Lục Khánh B, Lục Trúc B1 đang sinh sống cùng với chị Nguyễn Thị Thu Y từ khi anh Lục Minh P sống ly thân với chị Nguyễn Thị Thu Y đến nay, hiện cuộc sống đã ổn định và các cháu Lục

Khánh B, Lục Trúc B1 cũng có nguyện vọng tiếp tục sống chung với chị Nguyễn Thị Thu Y nên Hội đồng xét xử giao các cháu Lục Khánh B, sinh ngày 14/9/2010 và Lục Trúc B1, sinh ngày 14/8/2013 cho chị Nguyễn Thị Thu Y tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành.

[6] Anh Lục Minh P không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

[7] Về cấp dưỡng: Anh Lục Minh P không phải cấp dưỡng cho con do chị Nguyễn Thị Thu Y không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lục Minh P và chị Nguyễn Thị Thu Y thống nhất xác định trong thời gian chung sống vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung và không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về án phí: Anh Lục Minh P phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng mà anh Lục Minh P đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0004775 ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau). Anh Lục Minh P đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[10] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 9, 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lục Minh P đối với chị Nguyễn Thị Thu Y. Xử cho anh Lục Minh P ly hôn với chị Nguyễn Thị Thu Y.

2. Về con chung: Giao các cháu Lục Khánh B, sinh ngày 14/9/2010 và Lục Trúc B1, sinh ngày 14/8/2013 cho chị Nguyễn Thị Thu Y tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành.

Anh Lục Minh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng: Anh Lục Minh P không phải cấp dưỡng cho con do chị Nguyễn Thị Thu Y không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lục Minh P và chị Nguyễn Thị Thu Y thống nhất xác định trong thời gian chung sống vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung và không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Anh Lục Minh P phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng mà anh Lục Minh P đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0004775 ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau). Anh Lục Minh P đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

6. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 7 – Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 7 – Cà Mau;
- UBND xã Hưng Hội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Tính